

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chương trình số 26-CTr/HU ngày 12/10/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Nghị quyết số 08-NQ/ TW được triển khai thực hiện trong điều kiện huyện Krông Nô chuẩn bị cho 30 năm ngày thành lập huyện (1987-2017), những thành tựu đạt được trong hơn 30 năm qua và nhất là việc duy trì đà tăng trưởng kinh tế ở mức khá trong giai đoạn 2017- 2022 là tiền đề quan trọng để thực hiện chương trình số 20-CTr/TU. Trong quá trình thực hiện Chương trình số 20-CTr/TU 20, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình số 26-CTr/HU. Trong quá trình triển khai thực hiện, huyện Krông Nô có những thuận lợi cơ bản là: Tình hình chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được củng cố, tăng trưởng kinh tế ngày càng nâng lên; Kinh tế giữ được nhịp độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, hạ tầng kỹ thuật được cải thiện đáng kể. Một số dự án du lịch được triển khai, tạo ra động lực để phát triển kinh tế; Đời sống nhân dân trên địa bàn được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người tăng khá ổn định, bộ mặt đô thị nông thôn có nhiều khởi sắc; Chất lượng dịch vụ du lịch được cải thiện đáng kể.

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Huyện Krông Nô cách Thành phố Gia Nghĩa 95 km theo hướng Tây Nam dọc quốc lộ 28, cách Buôn Mê Thuột 37 km theo hướng Đông Bắc, có tỉnh lộ 03 nối liền Krông Nô với các huyện Đắk Mil, Đắk Song, Tuy Đức. Tổng diện tích tự nhiên là 81.372,4 ha, dân số toàn huyện là hơn 78.000 người; có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 01 thị trấn, 11 xã với 93 thôn bon, buôn, tổ Dân phố Thuận lợi cho việc kết nối các tour, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận Buôn Ma Thuột, Đà Lạt, Bảo Lộc, Bình Phước... Địa phương là vùng đất của di sản văn hoá thế giới không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, di sản phi vật thể Quốc gia nghệ thuật trình diễn dân gian NAU M'PRING (*dân ca*) của người M'Nông¹, 04 di tích lịch sử - cách mạng, danh lam thắng cảnh đã được công nhận di tích cấp Quốc gia; có các loại hình nghệ thuật, lễ hội truyền thống, cùng với văn hoá ẩm

¹ Quyết định số 2743/QĐ-BVHTTDL ngày 30/9/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia

thực, y phục cổ truyền và các nghề truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa M'Nông, Ê-Đê, Dao, Thái, Tày, Nùng...; Huyện Krông Nô từng là khu căn cứ cách mạng, là địa bàn an toàn của cán bộ lãnh đạo, lão thành cách mạng của miền Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ; đây là nơi gắn liền với những chiến công vang dội của anh hùng mà tên tuổi của họ đã đi vào lịch sử dân tộc như: N'Trang Long, N'Trang Gúh...

Bên cạnh đó, cảnh quan thiên nhiên rừng cây, thác nước hùng vĩ, môi trường sống trong lành, an toàn và thân thiện; đặc biệt huyện Krông Nô là vùng lõi của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông với các điểm di sản, đặc trưng về địa chất, địa mạo, bao gồm hệ thống hang động, các miệng núi lửa có nhiều nét độc đáo về địa chất, tự nhiên và dấu tích hoạt động của người tiền sử, chứa đựng tập hợp các di sản địa chất có giá trị khoa học, giáo dục và thẩm mỹ, cùng các giá trị về đa dạng sinh học, khảo cổ, lịch sử, văn hóa, xã hội. Với giá trị địa chất, địa mạo, địa hình, huyện được xác định nằm trong tuyến Du lịch số 01 với tên gọi "*Trường ca của lửa và nước*". Đây là điều kiện để phát triển các sản phẩm du lịch cảnh quan, mạo hiểm, khám phá, văn hóa, lịch sử và mô hình du lịch cộng đồng. Là những lợi thế to lớn để phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế trọng điểm, kinh tế mũi nhọn của huyện.

Trên địa bàn huyện hiện có 15 cơ sở lưu trú du lịch với gần 180 phòng, trong đó: 02 khách sạn, 8 nhà nghỉ du lịch, 12 nhà hàng, gần 40 quán cà phê, giải khát... Tuy nhiên, sự phát triển của các cơ sở lưu trú, nhà hàng còn mang tính tự phát, số lượng các cơ sở tương đối nhiều nhưng đa phần đều ở quy mô nhỏ, trang thiết bị cũ, không đồng bộ, chất lượng kinh doanh dịch vụ lưu trú chưa cao, chưa phù hợp với xu thế phát triển và chưa đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch... Trong 05 năm qua lượng khách đến huyện tham quan, du lịch là hơn 400.000 lượt khách. Công tác quảng bá tiềm năng du lịch đã được quan tâm thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài phát thanh truyền hình Đắk Nông, đài trung ương: VTV1, VTV2, Truyền hình Vĩnh Long, báo Đắk Nông, tạp chí Việt Nam và hội nhập; trên các nền tảng mạng xã hội, các website, ...

Tuy nhiên, dịch bệnh Covid-19 trong thời gian qua diễn biến phức tạp, ảnh hưởng rất lớn đến công tác phát triển dịch vụ du lịch của địa phương. Hiệu quả hoạt động kinh doanh du lịch còn thấp. Công tác tuyên truyền quảng bá tiềm năng du lịch hiệu quả chưa cao, chưa có tính quy mô. Nhận thức của một bộ phận nhân dân về vai trò du lịch, kinh doanh du lịch, văn hóa giao tiếp ứng xử với khách du lịch, khai thác tài nguyên phục vụ phát triển du lịch địa phương còn nhiều hạn chế. Hệ thống cơ sở lưu trú, nhà hàng đã và đang được xây dựng nhưng chất lượng thấp, chưa đáp ứng đủ, tốt nhu cầu thực tế dẫn đến chất lượng dịch vụ chưa cao; sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, đơn điệu, số ngày khách lưu trú, đặc biệt là khách quốc tế còn ít. Thu hút đầu tư còn hạn chế, sản phẩm du lịch chưa đồng bộ, các sản phẩm du lịch gắn với vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng còn ít, quy mô nhỏ; Công tác xúc tiến quảng bá tiềm năng du lịch hiệu quả chưa cao, chưa có tính quy mô, các dịch vụ du lịch, sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, dẫn đến sự thu hút khách du lịch

từ nơi xa đến tham quan còn ít; Kết nối hạ tầng du lịch còn yếu; Nguồn nhân lực đầu tư cho du lịch còn thiếu, trình độ chuyên môn còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu trong giai đoạn hiện nay.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác quản triệt

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng các sở, ngành, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành kế hoạch về triển khai học tập và quán triệt Nghị quyết 08- NQ/TW và Chương trình số 20-CTr/TU, ngày 07/8/2017 của Tỉnh ủy cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, đồng thời chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và mọi tầng lớp nhân dân hiểu và nhận thức sâu sắc về phát triển du lịch của cả nước nói chung và huyện Không Nô nói riêng. Trong năm 2017 toàn huyện đã mở 14 lớp quán triệt Nghị quyết, hơn 1.810 người tham dự; tổ chức riêng 01 lớp cho cán bộ quản lý văn hóa cấp huyện và cấp xã, các nghệ nhân, nhân viên các cơ sở du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch; phối hợp với Ban quản lý công viên địa chất Đắk Nông mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng về Công viên địa chất cho nhân dân trên địa bàn.

Trên cơ sở Chương trình số 20-CTr/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Chương trình số 26-CTr/HU, ngày 12/10/2017 để triển khai thực hiện Nghị quyết và thực hiện Chương trình của tỉnh ủy. Các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình 26-CTr/HU được xây dựng trên cơ sở thừa kế những nhiệm vụ, giải pháp đã triển khai; đồng thời, có sự bổ sung, làm rõ những quan điểm, chủ trương mới, nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XI và các Nghị quyết, chỉ thị về phát triển Du lịch.

Trên cơ sở Chương trình 26-CTr/HU của Ban thường vụ Huyện ủy, chỉ đạo UBND huyện xây dựng Kế hoạch số: 193/KH-UBND ngày 28/12/2017 triển khai thực hiện chương trình trên địa bàn huyện; chỉ đạo Đảng ủy các xã, thị trấn, các Đảng ủy và Chi bộ trực thuộc Huyện ủy đã xây dựng chương trình, kế hoạch gắn với nhiệm vụ chính trị, với chức năng nhiệm vụ của đơn vị, cơ quan. UBND huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của Ban thường vụ huyện ủy. Trong 5 năm qua, đã chỉ đạo UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong chương trình hành động².

² Kế hoạch số 46-KH/HU ngày 11/11/2020 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về phát triển du lịch và du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông giai đoạn 2020 - 2025; gắn với nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá về phát triển du lịch tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Không Nô khóa VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Kế hoạch số: 193/KH-UBND ngày 28/12/2017 triển khai Chương trình 26-CTr/HU của Ban thường vụ huyện ủy; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 02/8/2018 về việc Xây dựng phong cách văn minh, lịch sự, hiếu khách, thân thiện trong hoạt động du lịch trên địa bàn huyện Không Nô; Quyết định 1226/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 về việc thành lập hội đồng thẩm định đề án sản xuất nông nghiệp gắn với du lịch (homestay) và chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn huyện giai đoạn 2025 định hướng đến 2030; Công văn số 2000/UBND-

2. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền Chương trình 26-CTr/HU của Ban thường vụ huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW được thực hiện thường xuyên, thông qua hoạt động truyền thông của địa phương. Nội dung tuyên truyền bám sát các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định; phân tích và làm rõ 5 quan điểm của Đảng về phát triển du lịch; làm chuyển biến nhận thức và hành động của nhân dân trên địa bàn huyện nhà về xây dựng và phát triển ngành du lịch đáp ứng với nhu cầu phát triển của đất nước trong thời xu thế phát triển và hội nhập của ngành du lịch thế giới, với ngành công nghiệp không khói.

Chỉ đạo Phòng VH&TT, Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông huyện xây dựng chuyên trang chuyên mục về du lịch với nội dung phong phú đa dạng phù hợp với các đối tượng tuyên truyền khác nhau. Trang thông tin điện tử huyện là diễn đàn trao đổi, phản ánh của các cán bộ, công chức những người yêu thích, quan tâm đến lĩnh vực du lịch của huyện.

III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tuyên truyền xúc tiến và quảng bá du lịch

Chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động tuyên truyền, xúc tiến quảng bá du lịch trên hệ thống truyền thông, tuyên truyền trên các nền tảng công nghệ khác nhau (Zalo, Facebook, Youtube...) tuyên truyền trực quan, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh ... Triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, quảng bá và phát huy giá trị di sản công viên địa chất nhằm thực hiện các nội dung quản lý, bảo tồn, phát huy và khai thác các giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông năm 2021. Tiếp tục đầu tư kinh phí mở rộng điểm số 10 (*Cánh đồng ven núi lửa*) và điểm số 08 (*Núi lửa Nâm Kar*)³, điểm số 11 (*Trung tâm thông tin*), ...

Trong 5 năm qua đã lắp đặt hơn 25 cụm pa nô; 11.000 tờ rơi, 24 biển chỉ dẫn đến hệ thống hang động và các khu di tích; 32 biển di sản. Tuyên truyền trên báo Đắk Nông, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện,

VP ngày 24/11/2020 về việc tăng cường công tác kiểm tra các khu điểm du lịch các di tích lịch sử các điểm di sản của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 02/3/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể người M'Nông gắn với phát triển du lịch huyện Krông Nô; Kế hoạch 151/KH-UBND ngày 01/6/2022 về việc Triển khai Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn huyện Krông Nô.

³ Thay mới các cột đèn chiếu sáng bị hư hỏng tại điểm số 10 Công viên địa chất; Thuê nhân công vệ sinh khu vực hang động; vệ sinh điểm số 10 Công viên địa chất; Trang bị 6 thùng rác thông minh tại các điểm: Điểm dừng chân số 10 CVĐC: 02 cái; Điểm Thác Đray Sáp: 02 cái; Điểm Thác Gia Long: 01 cái và tại điểm Hang động C3: 01 cái; Tiến hành trồng cây bằng lăng tạo cảnh quan, bóng mát tại các điểm số 8, số 9 và số 10 thuộc Công viên địa chất Đắk Nông; lập phương án, thiết kế xây dựng điểm dừng chân phục vụ du khách; ban hành phương án tổ chức bảo vệ, hang C6.1, C3, C4 thuộc khu vực hang động núi lửa Krông Nô.

Trang thông tin điện tử huyện đã thu hút đông đảo người dân vào truy cập tìm kiếm thông tin, qua đó góp phần quảng bá các di tích trên địa bàn thu hút du khách về với huyện nhà. Tham gia các hoạt động quảng bá giới thiệu văn hóa các dân tộc và sản phẩm đặc trưng của huyện (*tại hội Xuân hàng năm do tỉnh tổ chức; chương trình Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch của huyện, của tỉnh Đắk Nông; Chương trình Lễ hội thổ cẩm việt Nam lần thứ nhất 2019*) ...

Tổ chức thành công các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch của huyện góp phần thu hút khách du lịch như: Lễ hội Lồng Tồng tại xã Nam Xuân, lễ hội “Tăm BlangM’prang bon” (rào bon trồng cây), Lễ hội Mừng lúa mới tại xã Nam Nung; Lễ hội Cúng bến nước tại xã Quảng Phú; Chương trình biểu diễn công chiêng và ẩm thực đón đoàn UNESCO về thăm định sơ bộ và thăm định chính thức hồ sơ công viên địa chất, chương trình của huyện đã nhận được sự đánh giá rất cao của đoàn UNESCO.

2. Công tác quản lý Nhà nước về du lịch:

Công tác quản lý bảo vệ tài nguyên du lịch: Các phòng, ban, ngành chức năng và chính quyền các xã, thị trấn đã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, các khu, điểm du lịch xây dựng nội quy, quy chế để quản lý, bảo vệ nguồn tài nguyên du lịch. Hiện nay, trên địa bàn huyện hiện có 1 khu bảo tồn thiên nhiên, 01 khu rừng cảnh quan đặc dụng Dray sáp, 04 điểm di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh được bảo vệ (cả 04 di tích đều xếp hạng di tích quốc gia) và 32 di sản địa chất (cấp quốc gia và cấp tỉnh) được quản lý và bảo vệ góp phần phục vụ phát triển du lịch.

Công tác quản lý bảo vệ môi trường du lịch: Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường, khoáng sản trên địa bàn đã được các cấp, các ngành quan tâm chú trọng, thường xuyên tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương, đặc biệt là các điểm, khu du lịch, hệ thống hang động. UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn, các doanh nghiệp tổ chức tổng vệ sinh môi trường để đón đoàn UNESCO về thăm định sơ bộ, thăm định chính thức hồ sơ Công viên địa chất Đắk Nông với sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân; duy trì thu gom rác thải tại 12 xã thị trấn, đồng thời hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

Công tác quản lý hoạt động kinh doanh du lịch: Các ngành chức năng đã thực hiện công tác tham mưu thẩm định cấp phép các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện theo đúng quy định. Phối hợp với Sở văn hóa, Thể thao - Du Lịch tổ chức các khóa tập huấn nghiệp vụ và cấp giấy chứng nhận cho nhân viên phục vụ du lịch. Các khách sạn, nhà nghỉ trên địa bàn huyện đều có nội quy, quy chế chấp hành theo quy định của Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp tổ chức kiểm tra liên ngành đối với hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, kịp thời chấn chỉnh xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện.

3. Phát triển, xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ du lịch

Hoàn thành công trình khu lưu niệm N' Trang Guh (tại xã Buôn Choáh), quy mô 2.000m² với tổng kinh phí hơn 700 triệu đồng (giai đoạn 1), hiện nay đã bàn giao đưa vào sử dụng để phát huy giá trị di tích; Đầu tư xây dựng Trung tâm thông tin CVĐC huyện Krông Nô với tổng mức đầu tư từ ngân sách tỉnh là 6 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2022; Đầu tư công trình điểm số 8 (núi lửa Nâm Kar) và điểm số 10 (Cánh đồng lúa ven núi lửa) giai đoạn 2022-2025 với tổng mức đầu tư hơn 8,4 tỷ đồng; Sửa chữa, nâng cấp, tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ Khu di tích lịch sử B4, liên tỉnh IV Nâm Nung giai đoạn 2022-2025 với tổng mức đầu tư 10 tỷ đồng; Hoàn thành các điểm đỗ xe và nhà chờ quan sát thuộc công viên địa chất trên địa bàn huyện (4 điểm đậu xe và 01 nhà chờ quan sát với diện tích 1.000m², kinh phí thực hiện trên 900 triệu đồng); Hoàn thành xây dựng cửa hàng trưng bày và giới thiệu sản phẩm của huyện tại thị trấn Đăk Mâm, diện tích xây dựng 100m² kinh phí thực hiện 400 triệu đồng (trưng bày và giới thiệu 30 mặt hàng). ...

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp các nhà đầu tư đã triển khai khảo sát, đánh giá địa hình điểm số 10 Công viên địa chất Đăk Nông (điểm dừng chân ngắm cảnh cánh đồng ven núi lửa); hồ Easanô; suối nước trong thôn Nam Hải- tiểu khu 1254 xã Nam Đà, núi lửa Nâm Kar xã Quảng Phú, núi lửa Nâm B'Lang xã Buôn Choáh, các hệ thống hang động... Đồng thời chỉ đạo không tổ chức kết nối các tour du lịch, đón du khách đến tham quan khu vực hang động trên địa bàn huyện, đặc biệt là đối với hang C6.1 nhằm tránh sự xâm hại, tác động tiêu cực đến nguồn tài nguyên thuộc hệ thống hang động núi lửa trên địa bàn huyện và di chỉ khảo cổ học tại hang C6.1⁴.

Phối hợp với Ban quản lý CVĐC Đăk Nông, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bảo tàng tỉnh khảo sát khu vực có di chỉ khảo cổ tại thôn Quảng Hà, xã Nâm Nđir để xây dựng Đề án bảo tồn gắn với CVĐC, phát triển mô hình du lịch cộng đồng tại thôn Quảng Hà. Thường xuyên phối hợp dẫn các đoàn trong và ngoài tỉnh đến làm việc và khảo sát hệ thống hang động núi lửa, các điểm tài nguyên du lịch của huyện để đầu tư phát triển du lịch. (Làm việc với Công ty Truong Dinh Holding khảo sát hệ thống hang động tại địa phương; công ty Thuận Hiệp Hưng khảo sát khu vực Hồ Da - Suối nước trong xã Nam Đà theo chủ trương đầu tư du lịch của tỉnh; Công ty Dam San khảo sát đầu tư du lịch trang trại nông nghiệp; Công ty Kim Quang Minh và Lina Coner khảo sát đầu tư du lịch cộng đồng. Hỗ trợ Trung tâm phát triển Nông thôn Tây Nguyên khảo sát thực hiện đề tài “Liên kết chuỗi giá trị hình thành sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với giảm nghèo trên địa bàn huyện Krông Nô”.

⁴ Ban hành Quyết định số: 2621/QĐ-UBND, ngày 22/10/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc thành lập tổ quản lý, bảo vệ hang C6.1; C3; C4;

Huyện đoàn phối hợp với Xã Nam Đà đã huy động trên 1.200 ngày công phát dọn thực bì và trồng 1.600 cây xanh quanh khu vực để tôn tạo cảnh quan môi trường; huy động đoàn thanh niên vệ sinh môi trường, sửa chữa lại đường đi tại khu vực suối nước trong góp phần phát triển du lịch.

Trong 5 năm, Công ty Liên Thành tại khu du lịch Dray sáp đã đầu tư hàng tỷ đồng xây dựng Khu nghỉ Bungalow với 05 căn cho khách nghỉ lại, 8 nhà tam lập, bể bơi, hồ đập vịt; 09 Chòi nghỉ chân lợp bằng lá dừa, xây dựng nhà sàn Ê Đê phía đầu bên phải đỉnh thác đường nội bộ trong khu vực thác Đ'ray Sáp.

Với tiềm năng và lợi thế để phát triển du lịch hiện nay các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đã và đang đến điều tra khảo sát lập các dự án để phát triển du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay).

4. Đầu tư hạ tầng giao thông trong các khu di tích, các điểm du lịch

Đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng mới tuyến đường trong hệ thống hang động núi lửa kết nối với đường nhựa vào thác Gia Long với hang C61 với tổng chiều dài 2,2km, tổng kinh phí hơn 2,1 tỷ đồng; Triển khai việc đầu tư cải tạo nâng cấp đường đi Buôn Choah kết nối với quốc lộ 28 với chiều dài toàn tuyến 17,2km (trong năm 2019 đầu tư 5km với kinh phí 35 tỷ đồng) hiện công trình đang đi vào giai đoạn hoàn thiện 5 km; Hoàn thành công trình đường giao thông thôn 2 Quảng Phú, kết nối quốc lộ 28 và thủy điện Buôn Tua Srah - quốc lộ 27 (với 4,8 km, kinh phí thực hiện hơn 8 tỷ đồng); Đầu tư tuyến đường giao thông từ thôn Tân Lập đi vào khu sản xuất suối Đắk Rí, xã Nam Nung đi qua Khu di tích lịch sử Hội trường Huyện uỷ Đắk Mil thuộc Khu di tích B4 - Liên tỉnh IV Nam Nung. Kinh phí đầu tư 9,6 tỷ đồng.

Việc triển khai hệ thống các tuyến giao thông sẽ góp phần kết nối các điểm du lịch trên địa bàn được thuận lợi, đặc biệt là phát triển du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm với khu vực hang động núi lửa; du lịch về nguồn ở các di tích lịch sử.

5. Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn:

Trên địa bàn toàn huyện đã có 3 khu, điểm du lịch; 3 nhà hàng (Đối tác của Công viên địa chất); 3 khu vui chơi giải trí; 15 cơ sở lưu trú với hơn 150 phòng nghỉ gồm 02 khách sạn; 12 nhà nghỉ. Trong 5 năm qua lượng khách đến huyện tham quan, du lịch là hơn 400.000 lượt khách (trong đó khách quốc tế là 15.000 lượt người) doanh thu ước đạt gần 15 tỷ đồng/năm.⁵

⁵ Chỉ tiêu đề ra: Số lượng khách du lịch tăng trưởng từ 10-12% /năm, đến năm 2020 đón được hơn 180.000 lượt khách, thu nhập du lịch đạt hơn 36 tỷ đồng/ năm; Tỷ trọng ngành du lịch chiếm 1,4% trong giá trị thương mại dịch vụ 0,39% trong cơ cấu kinh tế. Có 10 cơ sở lưu trú với 80 phòng, phần đầu có từ 1 - 2 khách sạn, khu nghỉ dưỡng đạt từ 2 sao trở lên. (Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên ảnh hưởng đến doanh thu dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện).

Ban Thường vụ Huyện uỷ đã chỉ đạo UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành và các xã, thị trấn địa phương đã chú trọng công tác phối hợp trong công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Phối hợp với các cơ sở đào tạo nghề của tỉnh, tranh thủ nguồn kinh phí hỗ trợ của các dự án Actionaid, Ban quản lý công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông và các tổ chức phi chính phủ... mở các khóa tập huấn đào tạo nghiệp vụ du lịch cho cán bộ quản lý Nhà nước và tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn huyện. Trong 5 năm, đã mở được 6 lớp tập huấn bồi dưỡng tuyên truyền về công viên địa chất cho hơn 400 người, Công ty Liên thành cử 30 cán bộ, công nhân viên đi tập huấn nghiệp vụ du lịch hàng năm do tỉnh tổ chức.

Nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực du lịch, nhà nghỉ, khách sạn trên địa bàn huyện đã có hơn 300 lao động, tuy nhiên tỉ lệ lao động có chuyên môn chiếm tỉ lệ bình quân thấp (khoảng 11%), chủ yếu là trình độ sơ cấp và lao động phổ thông chưa qua đào tạo mới được bồi dưỡng kỹ năng nghề.

6. Công tác phát triển các sản phẩm du lịch

UBND huyện chú trọng nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch hiện có, trong đó, đầu tư nâng cao chất lượng du lịch ẩm thực, chất lượng các tuyến tham quan trên cơ sở khai thác hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn của địa phương như (du lịch văn hóa – di sản, du lịch di tích lịch sử...).

Tập trung hình thành và phát triển 04 loại hình sản phẩm du lịch chính:

- Sản phẩm du lịch mạo hiểm, khám phá, thưởng ngoạn cảnh quan: khai thác địa thế tài nguyên du lịch với nhiều hồ thác, cảnh quan rừng; Khu Bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung; thác Dray Sáp-Gia Long, thủy điện Tua-Sa, hồ Ea Snô, hệ thống hang động, núi lửa Chư B'luk, miệng núi lửa Nam Kar, đồng bằng Buôn Choah, ngắm cánh đồng sen Nâm N'đir, cảnh quan chân đèo 52, rừng cảnh quan Dray-sap, rừng bảo tồn Nâm Nung, sông Krông Nô... Mô hình du lịch homestay kiểu du mục, cắm trại: Dành cho khách du lịch trong và ngoài nước thích sự phóng khoáng, trải nghiệm, điển hình có thể xây dựng mô hình homestay này tại các khu du lịch sinh thái Nâm Nung, hang động núi lửa Krông Nô

- Phát triển mô hình du lịch homestay canh nông, sinh thái nông nghiệp công nghệ cao: Thu hút du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng và tham gia vào các hoạt động nông nghiệp như trồng cây, chăm sóc các loại vật nuôi tại các cơ sở; tham quan mô hình trồng quýt tại Nâm N'đir và Đức Xuyên, mô hình trồng nấm Linh Chi Nam Đà và Nam Xuân, mô hình nuôi cá lồng trên sông, gạo tại xã Buôn Choah... Qua đó hình thành sản phẩm tìm hiểu mô hình sinh kế của người dân gắn với thực hiện các sản phẩm nông nghiệp đạt quy trình VIETGAP, OCCOP tại địa phương.

- Xây dựng sản phẩm du lịch tìm hiểu cuộc sống cộng đồng dân cư vùng công viên địa chất Đắk Nông tại huyện Krông Nô. Trải nghiệm giá trị văn hóa, tập tục truyền thống của các dân tộc thiểu số như ăn, uống, sinh hoạt gia đình tại các thôn, buôn, dân tộc truyền thống như: 03 bon (xã Nâm Nung, huyện Krông Nô), thôn Quảng Hà (xã Nâm N'Đir), thôn Nam Tân (xã Nam Đà). Tìm hiểu văn hóa

truyền thống: Di sản văn hóa thế giới Công chiêng Tây Nguyên; Sử thi Ot ND'rông, các lễ hội truyền thống, ẩm thực, dân ca, nhạc cụ, nghề dệt thổ cẩm của người M'Nông tại Nâm N'Dir, Nâm Nung.

- Sản phẩm Du lịch lịch sử: Tham quan, tìm hiểu các giá trị của Di tích lịch sử B4-Liên tỉnh IV, N'Trang Gưh và giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, đạo lý uống nước nhớ nguồn thông qua hoạt động học tập, nghiên cứu...;

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Giải quyết hài hòa việc bảo tồn di sản văn hóa và phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, bền vững vừa bắt nhịp với xu hướng phát triển vừa là một thách thức to lớn đối với Krông Nô. Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII xác định là nhiệm vụ đột phá gắn với xây dựng các sản phẩm, mô du lịch địa phương du lịch công viên địa chất Đắk Nông trong thời gian tới. Việc triển khai thực hiện Chương trình số 26-CTr/HU ngày 12/10/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đã làm thay đổi căn bản nhận thức về du lịch, phát triển du lịch của nhân dân trên địa bàn huyện.

Du lịch huyện nhà đã có bước khởi sắc, việc phát triển các tiềm năng du lịch được quan tâm, công tác quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường, đã có biện pháp nhằm phát huy các giá trị di tích văn hóa, như việc phục dựng, quản lý lễ hội, tôn tạo di tích, xây dựng kết cấu hạ tầng cho một số điểm có giá trị tiềm năng du lịch.

Cộng đồng xã hội ngày càng nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của du lịch. Trong những năm qua một số di sản quý báu của quê hương được bảo tồn phát huy như Khu di tích lịch sử lưu niệm N' Trang Gưh đã và đang được đầu tư xây dựng; phục dựng và tổ chức một số Lễ hội: như Lễ Cấp sắc của đồng bào Dao xã Nâm N'Dir; Hội Lồng Tồng tại xã Nam Xuân; lễ hội "Tăm Blang M'prang bon"(rào bon trồng cây) tại xã Nâm Nung; xây dựng phương án quản lý, khai thác hệ thống hang động núi lửa, các mô hình du lịch cộng đồng tại xã Nâm N'Dir, Nâm Nung cùng với hệ thống hang động núi lửa đã thu hút nhiều khách đến tham quan khám phá, thu hút sự quan tâm của cơ quan, đơn vị truyền thông báo chí trung ương và địa phương, các du khách gần xa đến tham quan và trải nghiệm.

Hệ thống giao thông từng bước được xây dựng, nâng cấp đáp ứng cơ bản cho du khách về tham quan, chiêm ngưỡng những giá trị đặc sắc của địa phương. Đặc biệt trong thời gian qua huyện đã quan tâm rà soát, quy hoạch tiềm năng du lịch và đề nghị UBND tỉnh tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh, với hơn 50 khu, điểm có tiềm năng khai thác du lịch.

2. Một số hạn chế, tồn tại:

Kết quả xây dựng và phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng hiện có; Hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng nhu cầu của khách tham quan du lịch. Ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động phát triển du lịch còn ít. Nguồn nhân lực đầu tư cho du lịch còn thiếu, trình độ chuyên môn còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu trong giai đoạn hiện nay.

Do thời gian qua tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên công tác xúc tiến, quảng bá, kêu gọi đầu tư du lịch qua các kênh như tham gia các Hội nghị, Hội chợ, Hội thảo chuyên đề về xúc tiến, quảng bá, kêu gọi đầu tư du lịch bị hạn chế, dẫn đến các dịch vụ du lịch trên địa bàn còn chưa phát triển, sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, chưa có sản phẩm đặc trưng.

Một số chủ đầu tư trong lĩnh vực du lịch năng lực tài chính hạn chế, việc triển khai các dự án đã được cấp phép đầu tư phát triển du lịch còn chậm, không đúng tiến độ cam kết. Số lượng nghệ nhân biết sử dụng được công chiêng, chế tác và sử dụng nhạc cụ dân tộc, biết và hát những làn điệu dân ca, kể truyện cổ, kể luật tục và phong tục tập quán truyền thống, làm cây nêu truyền thống...ngày càng ít đi nên công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc M'Nông, Êđê...trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ đảng viên và nhân dân về vị trí vai trò, tầm quan trọng của phát triển Du lịch trong sự phát triển kinh tế của đất nước theo tinh thần Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính Trị. Đổi mới phương thức, năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, năng lực tổ chức điều hành của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch.

2. Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tiếp nhận Khu di tích căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh 4 Nam Nung sau khi đã sửa chữa, trùng tu; hoàn thành đưa vào sử dụng Trung tâm thông tin và cửa hàng giới thiệu trưng bày sản phẩm của huyện tại xã Đăk Sôr; Tập trung xây dựng các đề án đầu tư, thu hút đầu tư phát triển du lịch cộng đồng gắn với cảnh quan và hệ thống hang động, bảo tồn và phát huy giá trị của không gian văn hóa công chiêng, lễ hội, phát huy các nghề truyền thống như: Dệt thổ cẩm, đan lát...

3. Xây dựng kế hoạch cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng đặc biệt là một số các tuyến đường giao thông vào các khu, điểm du lịch. Xây dựng hệ thống các biển chỉ dẫn vào các điểm du lịch, khu du lịch trong vùng Công viên địa chất Đăk Nong.

4. Xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng, sản phẩm du lịch tham quan, thưởng ngoạn cảnh quan thiên nhiên, sản phẩm tìm hiểu mô hình sinh kế của người dân, sản phẩm tìm hiểu lịch sử thông qua bảo tồn và phát huy giá trị của di tích lịch sử; Tổ chức Tổ chức các sự kiện văn hóa, các hội diễn văn nghệ, các cuộc thi, triển lãm, trưng bày các hoạt động văn hóa truyền thống cũng như các sản vật của địa phương. Phục dựng một số lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

Xây dựng các mô hình quảng bá sản phẩm địa phương ; phối hợp tổ chức thành công hệ Hội nghị hàng động quốc tế lần thứ 20 (ISV 20), để góp phần quảng bá hình ảnh của con người Krông Nô đến với du khách trong nước và Quốc tế.

5. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khảo sát đầu tư các điểm du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cấp các ngành trong quản lý khai thác có hiệu quả tài nguyên du lịch.

Với thế mạnh về truyền thống lịch sử, văn hóa, cảnh quan, địa mạo địa hình tiêu biểu, độc đáo của địa phương là nguồn lực hấp dẫn của du lịch, phát triển du lịch bền vững gắn với di sản sẽ góp phần bảo vệ và phát huy hiệu quả giá trị của hệ thống di sản văn hóa trên địa bàn huyện. Đưa du lịch của địa phương trở thành một trong ngành kinh tế mũi nhọn của huyện Krông Nô.

Trên đây là báo cáo sơ kết của Ban Thường vụ Huyện ủy về 5 năm thực hiện Chương trình số 20-CTr/TU ngày 08/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “ Về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn” của Huyện ủy Krông Nô ./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- TT. HU; TT. HĐND;
- TT. UBND huyện;
- Các đồng chí HUV;
- Các tổ chức cơ sở đảng;
- Mặt trận các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu VT.

T/M. BAN THƯỜNG VỤ